

Số: 256 - CV/ĐU

Hà Giang, ngày 28 tháng 11 năm 2022

Về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại
tổ chức đảng và đảng viên năm 2022

Kính gửi: Các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 850-CV/ĐUK, ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Đảng ủy khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên năm 2022;

Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Chi ủy Chi bộ trực thuộc triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình việc kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên năm 2022 cụ thể như sau:

1. Tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh về kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên. Ngoài ra, phải thực hiện các yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 2586-CV/TU ngày 27/10/2022 về thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2022 như sau:

2. Về hồ sơ kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; tập thể cấp ủy

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy (Mẫu 01- HDKĐ.ĐQ 2019)
- Bản kiểm điểm cá nhân (Mẫu 02- HDKĐ.ĐG 2019), kèm theo nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (Mẫu số 3- 213)
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân đảng viên, cấp ủy viên (Mẫu số 9a-HDKĐ.ĐG 2019; 9b-HĐ.ĐG 2019).
- Báo cáo chất lượng Chi bộ trực thuộc (Mẫu số 11)
- Danh sách xếp loại đảng viên năm 2022.
- Báo cáo tổng hợp xếp loại đảng viên năm 2022 (Mẫu số 10)
- Báo cáo tổng hợp đảng viên giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú năm 2022 theo Quy định số 213-QĐ/TW (theo mẫu 12).

Các biểu mẫu kèm theo được gửi đến Ban chi ủy, Chi bộ trực thuộc qua hệ thống thư điện tử công vụ và được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

- Tờ trình đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (Có xác nhận của cấp ủy)

Đối với những đảng viên mới chuyển sinh hoạt từ đảng bộ khác đến, nếu đủ điều kiện đề nghị khen thưởng phải gửi kèm theo các quyết định xếp loại đảng viên hằng năm của tổ chức cơ sở đảng nơi đã từng sinh hoạt và các quyết định khen thưởng 5 năm gần nhất (nếu có).

4. Thời gian thực hiện và báo cáo

- Các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh triển khai đánh giá tổ chức đảng và đảng viên, đánh giá tập thể cấp ủy và xét khen thưởng gửi về bộ phận Thường trực Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh trước **ngày 15 tháng 12 năm 2022** để tổng hợp.

Sau khi hoàn thành việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng, Ban Chi ủy các Chi bộ trực thuộc chỉ đạo xây dựng chương trình công tác trọng tâm của tập thể và chương trình hành động cá nhân năm 2023 đảm bảo thời gian theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 21/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo kết quả xây dựng chương trình hành động cá nhân **trước ngày 15/01/2023** (Theo mẫu gửi kèm).

Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh yêu cầu các Chi bộ trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện đúng nội dung, thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Như trên,
- BCH Đảng bộ VP,
- Bí thư các Chi bộ trực thuộc,
- Lưu: VT, ĐU

T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Tiên Hùng

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ ...
... (tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày... tháng... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm ...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị; tập thể... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể:

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm:

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc:

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 05 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan:

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
 Hoàn thành tốt nhiệm vụ
 Hoàn thành nhiệm vụ
 Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

Chi bộ:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ.....

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc:

- Về tư tưởng chính trị.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật.

- Về tác phong, lễ lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân. (Đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

 Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

 Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 03 nội dung nêu trên).
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

.....(1).....(2).....
 *

**ĐẢNG CỘNG SẢN
 VIỆT NAM**

....ngày...tháng...năm
 20....

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
tự đánh giá, xếp loại chất lượng.....năm 20.....
(Áp dụng cho đánh giá, xếp loại đảng viên và cấp ủy viên)

Hôm nay, ngày tháng..... năm tại
(Chi bộ, đảng ủy....) đã tiến hành họp và bỏ phiếu kín biểu quyết đánh giá, xếp
 loại chất lượng.....năm 20....

I. Thành phần:

- Tổng số (đảng viên, cấp ủy viên, cán bộ) triệu tập:.....đồng chí
- + Có mặt:đồng chí
- + Vắng mặt: đồng chí
- Chủ tọa Hội nghị: Đồng chí
- Đại biểu mời:

II. Tổ kiểm phiếu gồm:

1. Đồng chí..... - Tổ trưởng.
 2. Đồng chí..... - Thư ký.
 3. Đồng chí..... - Tổ viên.
- Tổng số phiếu phát ra:..... phiếu.
 - Số phiếu thu vào:.....phiếu.
 - Số phiếu hợp lệ:.....phiếu.
 - Số phiếu không hợp lệ:.....phiếu.

III.Kết quả kiểm phiếu như sau:

STT	Họ và tên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
1									
2									
3									

(1) Tên tổ chức đảng (cơ quan) cấp trên trực tiếp
 (2) Tên tổ chức đảng (cơ quan) đánh giá

Biên bản được lập thànhbản, đã thông qua trước Hội nghị và kết thúc vào
hội h cùng ngày. Báo cáo cấp ủy (cơ quan) cấp trên trực tiếp 01 bản, lưu tại chi bộ
(cơ quan) 01 bản.

TỔ TRƯỞNG KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỌA HỘI NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(1).....**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**
.....(2)....., ngày tháng năm 20....

*

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
tự đánh giá, xếp loại chất lượng.....năm 20.....
(Áp dụng cho tự đánh giá, xếp loại tổ chức đảng)

Hôm nay, ngày tháng..... năm tại

.....huyện ủy (đảng ủy cơ sở, chi bộ, tập thể lãnh đạo, quản lý).... đã tiến hành họp và bỏ phiếu kín biểu quyết đánh giá, xếp loại chất lượng..... năm 20....

I. Thành phần:

- Tổng số cấp ủy viên (đảng viên chi bộ, cán bộ) triệu tập:.....đồng chí
- + Có mặt:đồng chí
- + Vắng mặt: đồng chí
- Chủ tọa Hội nghị: Đồng chí
- Đại biểu mời:
-

II. Tổ kiểm phiếu gồm:

1. Đồng chí..... - Tổ trưởng.
 2. Đồng chí..... - Thư ký.
 3. Đồng chí..... - Tổ viên.
- Tổng số phiếu phát ra:..... phiếu.
 - Số phiếu thu vào:.....phiếu.
 - Số phiếu hợp lệ:.....phiếu.
 - Số phiếu không hợp lệ:.....phiếu.

III. Kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ...../.....phiếu, chiếm.....% tổng số cấp ủy viên (đảng viên chi bộ, cán bộ) có mặt bỏ phiếu.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ...../.....phiếu, chiếm.....% tổng số cấp ủy viên (đảng viên chi bộ, cán bộ) có mặt bỏ phiếu.

(1) Tên tổ chức đảng (cơ quan) cấp trên trực tiếp
(2) Tên tổ chức đảng (cơ quan) đánh giá

3. Hoàn thành nhiệm vụ...../.....phiếu đồng, chiếm.....% tổng số cấp ủy viên (đảng viên chi bộ, cán bộ) có mặt bỏ phiếu.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ...../.....phiếu, chiếm.....% tổng số cấp ủy viên (đảng viên chi bộ, cán bộ) có mặt bỏ phiếu.

Biên bản được lập thànhbản, đã thông qua trước Hội nghị và kết thúc vào hồi ^h cùng ngày. Báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp 01 bản, lưu tại đảng bộ (chi bộ, cơ quan) 01 bản.

TỔ TRƯỞNG KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỌA HỘI NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÁO CÁO TỔNG HỢP
XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN NĂM 20....**

STT	Tên chi bộ trực thuộc	Tổng số Đảng viên	Đảng viên được miễn kiểm điểm, đánh giá, XL chất lượng	Đảng viên chưa được kiểm điểm, đánh giá, XL chất lượng	Đảng viên đã được kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng									Ghi chú
					Tổng số	Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ	Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ					
									Tổng số	Trong đó				
										Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái	Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu	ĐV là công chức, viên chức xếp loại không HTNV	Bị xử lý kỷ luật trong năm	
1														
2														
3														
...														
	Tổng cộng													

....., ngày tháng năm 20

Người lập biểu

T/M CẤP ỦY CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DN TỈNH

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu số 11

**BÁO CÁO TỔNG HỢP
PHÂN LOẠI CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY CƠ SỞ NĂM**

STT	Tên chi bộ trực thuộc	Kết quả đánh giá				Ghi chú
		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
.....						
	Tổng cộng					

....., ngày tháng năm.....

T/M ĐẢNG ỦY
(Ký tên, đóng dấu)

ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DN TỈNH
CHI, ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hà Giang, ngày tháng năm 20....

BIỂU TỔNG HỢP
tình hình đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú
Năm 2021

STT	Tổ chức đảng trực thuộc	Tổng số Đảng viên	Giới thiệu đi			Số ĐV đã tiếp nhận	Tiếp nhận về																		
			Trong đó				Đã nhận xét																		
			Tổng số Đảng viên thuộc diện giới thiệu	Chia ra			1. Nêu gương về phẩm chất chính trị...			2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân			3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ			4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với với chi ủy, trường thôn bản, tổ dân phố			5. Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng			6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi ĐV công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định			
				Đã giới thiệu	Chưa giới thiệu		Tốt	Nêu gương	Chưa nêu gương	Gương mẫu đi đầu	Gương mẫu	Chưa gương mẫu	Tham gia đầy đủ	Tham gia chưa đầy đủ	Không tham gia	Thường xuyên, tích cực	Thường xuyên,	Chưa thường xuyên,	Rất tích cực	Tích cực	Chưa tích cực	Biểu dương	Không đề nghị	Xem xét xử lý	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
1																									
2																									
3																									
4																									
....																									
	Tổng cộng																								

T/M CẤP ỦY CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CÁ NHÂN
NĂM 2022**

Tổng số đảng viên tính đến thời điểm báo cáo	Số đã xây dựng chương trình hành động cá nhân				Số chưa xây dựng chương trình hành động cá nhân				Số đảng viên tuổi cao, sức yếu được miễn công tác và sinh hoạt đảng				
	Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			
		Số cấp ủy viên, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp	Số đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Số đảng viên không phải là cán bộ, công chức, viên chức		Số cán bộ, công chức, viên chức không phải là đảng viên	Số cấp ủy viên, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp	Số đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý		Số đảng viên không phải là cán bộ, công chức, viên chức	Số cán bộ, công chức, viên chức không phải là đảng viên	Số cấp ủy viên, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp	Số đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

T/M

Người lập

TỈNH ỦY HÀ GIANG

*

Số 2586-CV/TU

Thực hiện kiểm điểm, đánh giá,
xếp loại chất lượng tập thể,
cá nhân năm 2022

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Giang, ngày 27 tháng 10 năm 2022

- Kính gửi:*
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
 - Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
 - Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh,
 - Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,

Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Công văn số 4264-CV/BTCTW, ngày 18/10/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2022.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp¹ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá kiểm điểm

¹ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 09-HD/TU, ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 10/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Kế hoạch số 188-KH/TU, ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 13/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 22/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đảng viên, giai đoạn 2021 - 2025.

cá nhân với kiểm điểm tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Tập trung chỉ đạo khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, bênh thành tích, thực hiện nghiêm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, đánh giá, xếp loại đảng viên gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", thì cấp ủy cấp trên phải kịp thời xem xét, gợi ý, chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, chấn chỉnh, xử lý và xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục ngay; đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp ủy cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ, lãnh đạo, quản lý nơi mình công tác, sinh hoạt, được phân công phụ trách. Quá trình kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải thực chất, dân chủ, khách quan, bảo đảm tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng; đánh giá đúng những kết quả đạt được, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm của tập thể gắn với trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; làm rõ trách nhiệm cá nhân trong việc khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước. Thông qua kiểm điểm, các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động phát hiện từ sớm, từ xa và đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tham nhũng, tiêu cực và có biện pháp xử lý nghiêm túc, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm.

4. Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy trình, tiêu chí, tiêu chuẩn, thẩm quyền, tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong việc xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo quy định, cụ thể:

4.1. Đối với tổ chức đảng: Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" của từng đảng bộ. Ngoài tiêu chuẩn chung, đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải bảo đảm thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên trong năm. Chỉ bộ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải không có lần sinh hoạt chi bộ nào xếp loại ở mức trung bình hoặc yếu.

4.2. Đối với đảng viên: Cấp có thẩm quyền (đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở) xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng tổ chức cơ sở đảng. Ngoài việc bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn quy định, đảng viên

xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải tham gia đầy đủ các cuộc họp chi bộ (trừ những đảng viên được miễn sinh hoạt đảng theo quy định, đảng viên vắng mặt có lý do chính đáng).

4.3. *Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý:* Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

4.4. *Đối với cá nhân cán bộ, lãnh đạo, quản lý:* Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

4.5. *Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”* thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

5. Ngay sau kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Phân công theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế (ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy; tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh gửi kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm của tổ chức mình về Thường trực Tỉnh ủy 01 bản, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 01 bản, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy 01 bản để giám sát việc thực hiện khắc phục hạn chế, khuyết điểm).

6. Cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền kịp thời chỉ đạo việc tổ chức kiểm điểm lại đối với những tập thể, cá nhân kiểm điểm tự phê bình và phê bình chưa đạt yêu cầu; xếp loại lại ở những nơi xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không đúng quy định.

7. Ban tổ chức cấp ủy các cấp phối hợp với ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, hướng dẫn, đôn đốc và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022; giám sát chặt chẽ việc thực hiện khắc phục khuyết điểm qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, báo cáo ban thường vụ cấp ủy.

8. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức năm 2022 theo quy định, bảo đảm liên thông với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên.

Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định phân cấp nhận xét, đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

9. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân được tiến hành trước khi tổng kết năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Thời gian kiểm điểm, đánh giá, xếp loại thực hiện theo Hướng dẫn số 09-HD/TU, ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoàn thành trước ngày 15/01/2023); gửi hồ sơ, báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày 20/01/2023.

Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thực hiện nghiêm túc những nội dung nêu trên và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2022 về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) theo đúng thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (thực hiện),
- Thường trực Ban Bí thư (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Thảo Hồng Sơn

ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ GIANG
ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DN TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Giang, ngày 07 tháng 11 năm 2022

Số 850- CV/ĐUK
Về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại
tổ chức đảng và đảng viên năm 2022

Kính gửi: Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc

Thực hiện hướng dẫn số 09-HD/TU ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, năm 2022, Ban Thường vụ Đảng ủy khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên. Ngoài ra, phải thực hiện các yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 2586-CV/TU ngày 27/10/2022 về thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2022 như sau:

1. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp: Hướng dẫn số 09-HD/TU, ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Kết luận số 21- KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 13/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 22/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đảng viên, giai đoạn 2021 - 2025.

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá kiểm điểm cá nhân với kiểm điểm tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ.

2. Khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, bệnh thành tích, thực hiện nghiêm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, đánh giá, xếp loại đảng viên gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên.

3. Cấp ủy cơ sở, trước hết là người đứng đầu cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên nơi mình công tác, sinh hoạt. Quá trình kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải thực chất, dân chủ, khách quan, bảo đảm tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng; đánh giá đúng những kết quả đạt được, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm của tập thể gắn với trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; làm rõ trách nhiệm cá nhân trong việc khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước. Thông qua kiểm điểm, các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động phát hiện từ sớm, từ xa và đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tham nhũng, tiêu cực và có biện pháp xử lý nghiêm túc, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm.

4. Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy trình, tiêu chí, tiêu chuẩn, thẩm quyền, tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong việc xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định, cụ thể:

4.1. Đối với tổ chức đảng: Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định số lượng số chi bộ trực thuộc được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số chi bộ trực thuộc được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" của từng đảng bộ. Ngoài tiêu chuẩn chung, tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải bảo đảm thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên trong năm. Chi bộ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải không có lần sinh hoạt chi bộ nào xếp loại ở mức trung bình hoặc yếu.

4.2. Đối với đảng viên: Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng tổ chức cơ sở đảng. Ngoài việc bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn quy định, đảng viên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải tham gia đầy đủ các cuộc họp chi bộ (trừ những đảng viên được miễn sinh hoạt đảng theo quy định, đảng viên vắng mặt có lý do chính đáng).

Những đảng bộ có dưới 05 chi bộ trực thuộc "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" thì chọn 01 chi bộ xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện; những chi bộ có dưới 05 đảng viên "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" thì chọn 01 đảng viên xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện.

Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể tổ chức đảng do mình đứng đầu.

5. Ngay sau kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân được tiến hành trước khi tổng kết năm của đảng bộ, chi bộ.

6. Một số điểm cần lưu ý:

Ngoài các nội dung trong Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, khi triển khai công tác đánh giá đảng viên, các tổ chức cơ sở đảng nghiên cứu Công văn số 441- CV/ĐUK, ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về bổ sung đối tượng khi xem xét, đánh giá, xếp loại đảng viên.

6.1. Về hồ sơ kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; tập thể lãnh đạo cấp ủy cơ sở

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy cơ sở (Mẫu 01- HDKĐ.ĐG 2019)
- Bản kiểm điểm cá nhân (Mẫu 02-HDKĐ.ĐG 2019) của Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cơ sở kèm theo nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (Mẫu số 3- 213).
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân đảng viên, cấp ủy viên (theo Mẫu số 9a-HD KĐ.ĐG 2019; 9b-HD KĐ.ĐG 2019).
- Báo cáo chất lượng chi bộ trực thuộc (Mẫu số 11)
- Danh sách xếp loại đảng viên năm 2022.
- Báo cáo tổng hợp xếp loại đảng viên năm 2022 (Mẫu số 10).
- Báo cáo tổng hợp đảng viên giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú năm 2022 theo Quy định số 213-QĐ/TW (theo mẫu 12A); báo cáo số lượng đảng viên cư trú tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Hà Giang và các huyện, địa phương khác (Mẫu 12B)

6.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

- Tờ trình đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy cơ sở
- Bản thành tích của tập thể, cá nhân (Có xác nhận của cấp ủy cơ sở); đối với bản thành tích đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, ngoài phần xác nhận của cấp ủy cơ sở có thêm phần xác nhận của Ban Thường vụ Đảng ủy khối (sau khi được Ban Thường vụ đảng ủy khối nhất trí trình cấp trên khen thưởng sẽ xác nhận để hoàn thiện hồ sơ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Đối với những đảng viên mới chuyển sinh hoạt từ đảng bộ khác đến, nếu đủ điều kiện và đề nghị khen thưởng phải kèm theo các quyết định xếp loại đảng viên hàng năm của tổ chức cơ sở đảng nơi đã từng sinh hoạt và các quyết định khen thưởng 5 năm gần nhất (nếu có).

6.3. Thời gian thực hiện và báo cáo

- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở tổ chức đánh giá tổ chức đảng và đảng viên, đánh giá tập thể lãnh đạo cấp ủy cơ sở và gửi hồ sơ đến Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trước ngày 30 tháng 12 năm 2022 để tổng hợp báo cáo cấp trên.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên gửi trước ngày 15 tháng 01 năm 2023 (quá thời hạn trên sẽ không xem xét khen thưởng).

Phụ lục các biểu mẫu được đăng tải chuyên mục "Hướng dẫn nghiệp vụ" công tác Tổ chức trên trang thông tin điện tử của Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh. Các cơ sở truy cập vào địa chỉ dukeqdn.hagiang.gov.vn để khai thác và sử dụng.

Sau khi hoàn thành việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng, cấp ủy cơ sở chỉ đạo xây dựng chương trình công tác trọng tâm của tập thể và chương trình hành động cá nhân năm 2023 đảm bảo thời gian theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 21/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo kết quả xây dựng chương trình hành động cá nhân trước ngày 20/01/2023 (Theo mẫu gửi kèm)

Nhận được công văn này, các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc tổ chức thực hiện; khi tiến hành kiểm điểm, gửi giấy mời Ban Thường vụ Đảng ủy dự, giám sát theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đồng chí UV BTV Đảng ủy Khối,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Lưu văn phòng, Ban Tổ chức Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Trương Văn Thắng